

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2038 /UBND-TH  
V/v Quy chế làm việc của HĐND  
tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021

Đắk Lắk, ngày 16 tháng 3 năm 2018

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 14/3/2018 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi một số điều của Quy chế làm việc của Thường trực HĐND tỉnh Đắk Lắk khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 (photo văn bản kèm theo), UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung Nghị quyết số 02/NQ-HĐND của HĐND tỉnh chủ động tham mưu UBND tỉnh theo quy định.

Nhận được Công văn này, các cơ quan, đơn vị, triển khai thực hiện. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (nk\_60).

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Thị Thu An**

**NGHỊ QUYẾT**

Sửa đổi một số điều của Quy chế làm việc của Thường trực

Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK  
Số: ..... 3574 .....  
ĐẾN 14-03-2018  
Chuyển: # 14.3

**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Công văn số 191/UBTVQH14-CTĐB ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi Quy chế làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021 và ý kiến thống nhất tại phiên họp ngày 07/3/2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi một số điều của Quy chế làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 19/9/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk như sau:

1. Khoản 3 Điều 4 được sửa đổi như sau:

“3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình gần với thời gian diễn ra kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc những vấn đề chưa thực sự cấp bách thì thực hiện thủ tục để trình Hội đồng nhân dân tỉnh giải quyết theo quy định. Trường hợp những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh được pháp luật quy định, Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giải quyết hoặc những vấn đề cần thiết, cấp bách thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh nhưng phải giải quyết kịp thời để không ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của tỉnh thì Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giải quyết và báo cáo kết quả giải quyết tại kỳ họp gần nhất của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Điều 13 được sửa đổi như sau:

“Điều 13. Trong việc phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện theo trình tự sau:

1. Căn cứ nội dung, lĩnh vực cần cho ý kiến, Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh phân công Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh là Trưởng Ban đảm nhận lĩnh vực có liên quan nghiên cứu, đề xuất hướng xử lý; sau khi có ý kiến đề xuất của Ủy viên Thường trực được giao nghiên cứu, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp, tham mưu báo cáo tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để xem xét, thảo luận, quyết định tập thể. Sau khi kết thúc phiên họp, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có kết luận cụ thể, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu cho Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch ký ban hành văn bản giải quyết gửi Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trong trường hợp không tổ chức họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh được, để xem xét, xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định việc lấy ý kiến thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân thông qua phiếu lấy ý kiến; Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp ý kiến và tham mưu cho Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.”

**Điều 2.** Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa IX thông qua tại phiên họp ngày 07 tháng 3 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 07 tháng 3 năm 2018./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 2; *[Signature]*
- Ban công tác đại biểu;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- LĐ, các phòng thuộc Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ; Sở Tư pháp;
- TT. HĐND cấp huyện;
- Lưu: VT, Ct.HĐND. *120*

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Y Biêr Niê**

Số: **06** /NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày **19** tháng **9** năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy chế làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân  
tỉnh Đắk Lắk khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021**

**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Xét đề nghị của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021 và ý kiến của các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành Quy chế làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021.

**Điều 2.** Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ các văn bản hướng dẫn của Trung ương và tình hình thực tế của địa phương, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định việc sửa đổi, bổ sung các quy định tại Quy chế này cho phù hợp.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa IX thông qua tại phiên họp ngày 07 tháng 9 năm 2016 và có hiệu lực thi hành từ ngày 07 tháng 9 năm 2016./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban công tác đại biểu;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- LĐ, các phòng thuộc Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ; Sở Tư pháp;
- TT. HĐND cấp huyện;
- Lưu: VT, Ct.HĐND. *lcl*

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Y Biêr Niê**



**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  
**TỈNH ĐẮK LẮK KHÓA IX, NHIỆM KỲ 2016-2021**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND  
ngày 19/9/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, quy trình thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ phối hợp công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

**Điều 2. Nguyên tắc, hiệu quả hoạt động, hình thức làm việc và thông tin, tuyên truyền về hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giải quyết công việc theo quy định của pháp luật; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng. Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước Hội đồng nhân dân tỉnh; chịu trách nhiệm cá nhân về nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

2. Hiệu quả hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh được bảo đảm bằng hiệu quả hoạt động của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh cùng với sự tham gia của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và sự phối hợp công tác của cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan.

3. Các hình thức làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh gồm:

- a) Phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- b) Hội nghị do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức;
- c) Các cuộc giám sát, khảo sát, chất vấn, giải trình do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức;
- d) Cho ý kiến bằng văn bản.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tổ chức phiên họp, hội nghị theo định kỳ, hoặc theo đề nghị của thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Đối với những việc cần giải quyết mà không thể tổ chức họp được thì Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức lấy ý kiến của các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh bằng văn bản, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định việc lấy ý kiến bằng văn bản.

4. Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh được công bố trên phương tiện thông tin đại chúng. Các cơ quan báo chí của địa phương được tham dự, đưa tin về phiên họp định kỳ và các hội nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh là người phát ngôn của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin về chương trình, nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh và các hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

## Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

### Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Triệu tập các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh; phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chuẩn bị kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.
2. Đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước khác ở địa phương thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.
3. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật tại địa phương.
4. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; xem xét kết quả giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh khi xét thấy cần thiết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất; giữ mối liên hệ với đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; tổng hợp chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh để báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh; yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân giải trình các vấn đề liên quan.
5. Tổ chức đề đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân theo quy định của pháp luật; đôn đốc, kiểm tra và xem xét tình hình giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân để báo cáo tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.
6. Phê chuẩn danh sách Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh trong số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và việc cho thôi làm Ủy viên của Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh theo đề nghị của Trưởng ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; phê chuẩn kết quả bầu các chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện.
7. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu theo quy định tại Điều 88 và Điều 89 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

8. Quyết định việc đưa ra Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

9. Báo cáo về hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh lên Ủy ban thường vụ Quốc hội và Chính phủ.

10. Giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; mỗi năm hai lần thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, thay mặt Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giữ mối liên hệ với các cơ quan của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức xã hội khác và công dân.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công, uỷ quyền của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trong thời gian giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực được phân công; xem xét việc điều chỉnh, bổ sung những biện pháp nhằm bảo đảm thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đề xuất Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất để báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

4. Phân công các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện) thuộc lĩnh vực của từng Ban theo quy định của pháp luật; chuẩn bị các ý kiến đối với các vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách để xem xét, trả lời Ủy ban nhân dân tỉnh về những vấn đề theo quy định của pháp luật phải có ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản thi hành hoặc triển khai thực hiện.

5. Tiếp nhận các ý kiến cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh để chuyển đến cơ quan có trách nhiệm hoặc người bị chất vấn, yêu cầu trả lời cho cử tri hoặc trả lời cho đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chất vấn tại các kỳ họp và giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

6. Chỉ đạo hoạt động Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

- Dự và chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện chế độ giao ban định kỳ;

- Chỉ đạo thực hiện các vấn đề về tổ chức nhân sự, tài chính của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh do Chánh Văn phòng trình xin ý kiến thuộc phạm vi, trách nhiệm giải quyết;

- Chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu xây dựng các báo cáo định kỳ hàng tháng, 06 tháng, năm, báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và các văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chỉ đạo, chuẩn bị các báo cáo, tài liệu và các điều kiện phục vụ các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh đúng thời gian quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

7. Chịu trách nhiệm chỉ đạo xuất bản kỷ yếu, bản tin, các ấn phẩm của Hội đồng nhân dân tỉnh.

8. Thực hiện công tác đối nội, đối ngoại của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh là Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và Chánh Văn phòng HĐND tỉnh**

1. Tham gia các phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động, triển khai chương trình giám sát, chương trình công tác tháng, quý, 06 tháng, cả năm của Ban theo chức năng nhiệm vụ được quy định.

3. Chịu trách nhiệm tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến lĩnh vực phụ trách; tổ chức cho Ban thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách do Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công.

4. Triển khai giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh; giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong các lĩnh vực phụ trách; giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách.

5. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách do Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công.

6. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; tham gia tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ của Ban.

7. Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân tỉnh; trong thời gian Hội đồng nhân dân tỉnh không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

8. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phân công.

### Chương III

## TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH CÁC NỘI DUNG THEO THẨM QUYỀN

### Điều 6. Trong việc triệu tập các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh và chuẩn bị kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Căn cứ nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổ chức các kỳ họp thường lệ hàng năm, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định triệu tập kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Khi phát sinh nội dung đột xuất, hoặc theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận, quyết định việc triệu tập kỳ họp bất thường của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Ủy viên Thường trực - Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan có liên quan để dự kiến nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; báo cáo tại cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận, thống nhất nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi thống nhất với các Phó Chủ tịch phân công các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra các nội dung trình tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh đôn đốc các cơ quan liên quan gửi tài liệu cho các Ban thẩm tra và trình tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

### Điều 7. Trong việc chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh phát biểu khai mạc và bế mạc kỳ họp; trực tiếp chủ trì, hoặc phân công Phó chủ tịch chủ trì các phiên họp của Hội đồng nhân dân tỉnh. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân trong việc điều hành phiên họp theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Điều hành phiên họp theo chương trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chương trình khi cần thiết.

4. Chỉ đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị các vấn đề đưa ra thảo luận tại phiên họp của Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc cuộc họp Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Bảo đảm thảo luận dân chủ, tạo điều kiện để đại biểu đóng góp ý kiến; dành thời gian thỏa đáng cho việc chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp.

6. Chỉ đạo việc tổng hợp ý kiến thảo luận của đại biểu tại phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân tỉnh và tại cuộc họp của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

7. Chỉ đạo việc tiếp thu ý kiến của đại biểu và chính lý dự thảo nghị quyết, đề án.

8. Điều hành để Hội đồng nhân dân tỉnh biểu quyết thông qua nghị quyết, báo cáo, đề án.

### **Điều 8. Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Tại phiên họp, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh họp thường kỳ hàng tháng trong khoảng thời gian từ ngày 01 đến ngày 05 để kiểm điểm công tác trong tháng và triển khai chương trình công tác của tháng tiếp theo. Khi xét thấy cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có thể họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch, hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh. Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phải có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tham dự.

3. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực là Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh hội ý, trao đổi công việc mỗi tuần 01 lần vào sáng ngày thứ Ba.

4. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định thời gian, chương trình, chỉ đạo việc chuẩn bị và chủ tọa phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; nếu Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh vắng thì một Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh được Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh ủy quyền chủ tọa phiên họp.

5. Thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp, nếu vì lý do đặc biệt không thể tham gia thì phải báo cáo người chủ trì phiên họp xem xét, quyết định.

6. Đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Phó trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh được mời tham dự phiên họp thường kỳ của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Các cơ quan, tổ chức hữu quan có thể được mời tham dự phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khi bàn về vấn đề có liên quan.

7. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan hữu quan chuẩn bị nội dung phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; báo cáo công tác chuẩn bị nội dung cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch theo lĩnh vực phụ trách để chỉ đạo

chuẩn bị và trình bày, giải trình tại phiên họp; gửi tài liệu cho các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kèm theo giấy mời phiên họp để các thành viên nghiên cứu trước và tham gia ý kiến tại phiên họp.

8. Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu được gửi, mang theo tài liệu khi dự họp và tham gia ý kiến tại phiên họp.

### **Điều 9. Trong việc xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết được gửi tới các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để nghiên cứu, thảo luận, quyết định tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh dự kiến phân công cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết và thời hạn trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo nghị quyết để Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định; dự kiến phân công Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra dự thảo nghị quyết để tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh phân công.

2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh theo lĩnh vực phụ trách chỉ đạo việc chuẩn bị hồ sơ dự thảo nghị quyết để gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh được phân công thẩm tra chủ trì, phối hợp cơ quan, tổ chức trình, Sở Tư pháp giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết để Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

### **Điều 10. Trong việc xây dựng kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Căn cứ quy định của pháp luật và trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh dự kiến kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm sau để trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên cơ sở nội dung được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh hoàn chỉnh kế hoạch, tham mưu cho Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp thường lệ cuối năm của Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **Điều 11. Trong việc đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước khác ở địa phương thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Trong hoạt động của mình, các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chủ động, thường xuyên cập nhật, nắm bắt thông tin về hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước khác ở địa phương trong việc thực hiện các

ng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh để phản ánh trong các cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận, thống nhất đôn đốc các cơ quan liên quan thực hiện đối với những nội dung chậm triển khai, thực hiện chưa đúng, hoặc chưa đáp ứng yêu cầu của nghị quyết đề ra.

**Điều 12. Trong hoạt động giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật tại địa phương**

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện các hoạt động giám sát theo quy định tại Mục 2, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khi phát hiện quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện có dấu hiệu trái với Hiến pháp, văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh cần phản ánh tới Chủ tịch, hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh để đưa vào nội dung thảo luận, quyết định xử lý tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng chương trình giám sát hàng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh theo trình tự, thời gian quy định tại Điều 58; xây dựng chương trình giám sát hàng năm của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo trình tự, thời gian quy định tại Điều 67, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; chỉ đạo tham mưu các nội dung liên quan đến hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo, giải trình tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để thảo luận, quyết định.

**Điều 13. Trong việc phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân trong thời gian giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Căn cứ nội dung, lĩnh vực cần cho ý kiến, Chủ tịch, hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh phân công Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh là Trưởng Ban có liên quan nghiên cứu, đề xuất hướng xử lý; sau khi có ý kiến đề xuất của Ủy viên Thường trực, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu cho Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân sắp xếp thời gian để xem xét, thảo luận, quyết định tập thể. Trong trường hợp ý kiến của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân không đồng nhất với đề xuất của Ủy viên Thường trực, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân trực tiếp quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình; căn cứ vào lĩnh vực được phân công, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thông báo cho Ủy viên Thường trực biết.

2. Đối với các nội dung cần xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung những biện pháp nhằm đảm bảo thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh có liên quan đến lĩnh vực công tác của nhiều Ban, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định việc tổ chức họp các thành viên của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để xem xét, thảo luận và quyết định tập thể.

3. Trong trường hợp không tổ chức họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh được để xem xét, xử lý các vấn đề phát sinh, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định việc lấy ý kiến thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân thông qua phiếu lấy ý kiến; Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp ý kiến và tham mưu cho Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Kết quả giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân được thông báo đến thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tại phiên họp thường kỳ hàng tháng của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

**Điều 14. Trong việc chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; xem xét kết quả giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh theo nhiệm vụ được phân công chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo phù hợp với chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trước khi ban hành kế hoạch giám sát, Trưởng Ban có trách nhiệm báo cáo Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh để chỉ đạo, điều hòa để tránh trùng lặp nội dung, thời gian, địa điểm trong hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh theo lĩnh vực phụ trách xem xét kết quả giám sát của Ban, có ý kiến với Ban về kết luận giám sát và chỉ đạo theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận giám sát.

Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm và báo cáo về hoạt động giám sát của mình tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 15. Trong hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn**

1. Trước kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh gửi phiếu ghi chất vấn tới đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thư ký kỳ họp tổng hợp phiếu ghi chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, tham mưu cho Chủ tọa kỳ họp chuyển chất vấn đến người bị chất vấn để trả lời.

Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu cho Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định nhóm vấn đề chất vấn và người bị chất vấn; tham mưu dự thảo nghị quyết về chất vấn để Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; theo dõi, đôn đốc người đã trả lời chất vấn gửi báo cáo về việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân về chất vấn, các vấn đề đã hứa tại kỳ họp trước đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để chuyển đến đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong thời gian giữa hai kỳ họp; đề xuất Chủ tịch Hội đồng

nhân dân tỉnh chuyên ý kiến chất vấn tới người bị chất vấn để trả lời chất vấn; theo dõi việc giải quyết, trả lời chất vấn; báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, có ý kiến việc giải quyết, trả lời chất vấn tại phiên họp thường kỳ và thông báo kết quả đến đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **Điều 16. Giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân**

Việc tổ chức giải trình, nội dung, kế hoạch tổ chức giải trình và người được yêu cầu giải trình do Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định tại phiên họp thường kỳ theo đề nghị của thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nội dung, kế hoạch tổ chức giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân phải thông báo cho cá nhân được yêu cầu giải trình chậm nhất là 10 ngày trước ngày tiến hành phiên giải trình.

Trình tự tổ chức phiên giải trình được thực hiện theo quy định tại Điều 72, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

### **Điều 17. Trong hoạt động tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện trách nhiệm tiếp công dân theo Quy chế tiếp công dân của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh lập kế hoạch tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực luân phiên tham gia tiếp công dân định kỳ của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; các Phó trưởng Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh luân phiên tham gia tiếp công dân định kỳ cùng với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức công tác thư ký tại các cuộc tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, giúp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo kết quả tiếp công dân đến các tổ chức, cá nhân có liên quan; tiếp nhận đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, tham mưu cho Phó Chủ tịch xử lý đơn, thư; theo dõi tình hình giải quyết đơn, thư để báo cáo Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo đơn đốc giải quyết.

Tại phiên họp thường kỳ, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tình hình tiếp nhận đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; việc đơn đốc giải quyết đơn, thư; đề xuất kiểm tra, giám sát việc giải quyết đơn, thư để Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận, quyết định.

### **Điều 18. Trong hoạt động tiếp xúc cử tri**

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo việc phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lập kế hoạch tiếp xúc cử tri; đơn đốc Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp xúc

cử tri, thu thập ý kiến, kiến nghị của cử tri; tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của cử tri để báo cáo tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; theo dõi tình hình, kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri.

Ban pháp chế chủ trì, phối hợp với các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

Tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo tình hình, kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận, quyết định việc lập báo cáo giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và dự thảo nghị quyết về việc giải quyết kiến nghị của cử tri trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 19. Trong việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu và bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo việc lập danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm và báo cáo tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận, quyết định danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm để trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm.

2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo việc lập danh sách người được đưa ra bỏ phiếu tín nhiệm và báo cáo tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận, quyết định danh sách người được đưa ra bỏ phiếu tín nhiệm để trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo nghị quyết xác nhận kết quả bỏ phiếu tín nhiệm.

3. Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân, Phó trưởng Ban của Hội đồng nhân dân, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ, tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; báo cáo Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân, không tham dự các kỳ họp liên tục trong 01 năm mà không có lý do. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc đưa ra phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để thảo luận, quyết định báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh để bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân đó.

Căn cứ Tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo nghị quyết xác nhận kết quả bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 20. Trong việc phê chuẩn danh sách Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và việc cho thôi làm Ủy viên của Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Theo đề nghị của Trưởng Ban, các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân thảo luận, lấy phiếu phê chuẩn và quyết định phê chuẩn danh sách Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu thủ tục, quy trình lấy phiếu phê chuẩn và dự thảo nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân phê chuẩn danh sách Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Theo đề nghị của Trưởng Ban, các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân thảo luận, quyết định cho thôi Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu thủ tục, quy trình và dự thảo nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân cho thôi Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 21. Trong việc xây dựng các báo cáo định kỳ hàng tháng, 06 tháng, năm và báo cáo tổng kết nhiệm kỳ của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh**

Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu dự thảo các báo cáo định kỳ hàng tháng, 06 tháng, năm và báo cáo tổng kết nhiệm kỳ của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thời gian hoàn thành dự thảo báo cáo:

Báo cáo tháng trước ngày 28 của tháng báo cáo;

Báo cáo 06 tháng trước ngày 20/6 hàng năm;

Báo cáo năm trước ngày 25/11 của năm báo cáo;

Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ trước ngày 15/3/2021.

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo nội dung, tiến độ dự thảo báo cáo. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh gửi dự thảo báo cáo đến các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chậm nhất là 03 ngày trước phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để nghiên cứu và tham gia ý kiến tại phiên họp.

**Điều 22. Trong công tác đối ngoại của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Theo phân công của Chủ tịch, hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh lập kế hoạch đón tiếp và chuẩn bị nội dung làm việc với các đoàn khách của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh phụ trách công tác Văn phòng xem xét, phê duyệt kế hoạch và chỉ đạo tổ chức đón, tiếp khách.

Thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, công chức Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh được phân công tham gia đón, tiếp khách phải thực hiện nghiêm túc sự phân công; trường hợp không tham gia được phải báo cáo trước cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh để phân công người khác thay thế.

## **Chương IV**

### **QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

#### **Điều 23. Với Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan Trung ương**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm tạo điều kiện cho Đoàn công tác của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn công tác của Chính phủ khi về địa phương công tác.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh. Thường trực Hội đồng nhân dân cùng với Đoàn đại biểu Quốc hội nghe Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của địa phương báo cáo về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân do đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội chuyển đến.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh gửi báo cáo hàng quý, 06 tháng và cả năm về tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh lên Ủy ban thường vụ Quốc hội và Chính phủ.

#### **Điều 24. Với Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chuẩn bị dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân tỉnh, giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, ngân sách địa phương, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trong thời gian giữa hai kỳ họp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công thành viên tham dự các cuộc họp hàng tháng và các cuộc họp khác của Ủy ban nhân dân tỉnh theo thành phần mời.

3. Đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh được mời dự các cuộc họp hàng tháng và các cuộc họp khác của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khi xét thấy cần thiết. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được mời dự các cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề liên quan.

Đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được mời dự các cuộc họp của Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh khi bàn về những vấn đề có liên quan. Tại các cuộc họp thẩm tra của Ban, khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền báo cáo, giải trình, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh phải có mặt để thực hiện nhiệm vụ, không được ủy quyền cho cấp phó làm thay.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm cung cấp cho Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm báo cáo và cung cấp các tài liệu liên quan khi có yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 25. Với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh ban hành quy chế phối hợp công tác.

Mỗi năm hai lần vào giữa năm và cuối năm, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo bằng văn bản đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Đại diện Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh được mời dự kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh để thông báo về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền, về những ý kiến, kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì hội nghị tiếp xúc cử tri, phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận theo dõi hoạt động của đại biểu và giúp đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh làm nhiệm vụ đại biểu.

Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu, đề nghị bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân theo quy định của pháp luật.

5. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh mời đại diện Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia các hoạt động giám sát, kiểm tra của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh khi xét thấy cần thiết; phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và những vấn đề quan trọng ở địa phương.

**Điều 26. Với Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện**

Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện phối hợp, tạo điều kiện cho đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp xúc cử tri, tiếp công dân nơi đại biểu ứng cử. Tham gia các đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh tại địa phương.

**Điều 27. Với đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Phân công Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn. Quan hệ chặt chẽ với chính quyền, cơ quan, đơn vị, Nhân dân tại đơn vị ứng cử để nắm bắt tâm tư nguyện vọng của Nhân dân.

2. Đôn đốc các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức để đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, kiến nghị và nguyện vọng của cử tri. Tham gia các đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh theo dõi, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri do đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển đến để chuyển tới các cơ quan nhà nước, tổ chức hữu quan nghiên cứu giải quyết và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết.

4. Trước kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu sinh hoạt để nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị đóng góp ý kiến tại kỳ họp, đồng thời tổ chức đánh giá tình hình hoạt động của Tổ; các cuộc họp Tổ phải được ghi biên bản và gửi biên bản về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi.

**CHỦ TỊCH****Y Biêr Niê**